

**CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG PHÚC SMILE**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG PHÚC SMILE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301248311

**3. Ngày thành lập:**

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Vạn Ty, Xã Thái Bảo, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                          | 4632                                                         |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                          | 4649                                                         |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                             | 4659                                                         |
| 4.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                           | 4669                                                         |
| 5.  | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa                                                                                                                                                                               | 8620                                                         |
| 6.  | Hoạt động của hệ thống cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                 | 8692                                                         |
| 7.  | Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                  | 8699                                                         |
| 8.  | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh                                                                                                                                                                      | 2023                                                         |
| 9.  | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                                                                                                 | 3250(Chính)                                                  |
| 10. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                     | 4772                                                         |
| 11. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                    | 4773                                                         |
| 12. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>VĂN THỌ | Thôn Vạn Ty, Xã<br>Thái Bảo, Huyện<br>Gia Bình, Tỉnh<br>Bắc Ninh, Việt<br>Nam      | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 55.000        | 550.000.000              | 55,000       | 0270920074<br>27                                                                                                       |            |
|     |                   |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Tổng số                            | 55.000        | 550.000.000              | 55,000       |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐỖ THỊ THOA       | Thôn Vạn Ty, Xã<br>Thái Bảo, Huyện<br>Gia Bình, Tỉnh<br>Bắc Ninh, Việt<br>Nam      | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 15.000        | 150.000.000              | 15,000       | 0271940113<br>55                                                                                                       |            |
|     |                   |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                   |                                                                                    | Tổng số                            | 15.000        | 150.000.000              | 15,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                 |                           |        |             |        |              |
|---|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | PHẠM VĂN HÙNG   | Đội 17, xóm Trung Đường, Xã Bạch Long, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 15.000 | 150.000.000 | 15,000 | 036091001186 |
|   |                 |                                                                                 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Tổng số                   | 15.000 | 150.000.000 | 15,000 |              |
|   |                 |                                                                                 |                           |        |             |        |              |
| 4 | NGUYỄN BÁ TRUNG | Thôn Vạn Ty, Xã Thái Bảo, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông         | 15.000 | 150.000.000 | 15,000 | 027097009340 |
|   |                 |                                                                                 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                 | Tổng số                   | 15.000 | 150.000.000 | 15,000 |              |
|   |                 |                                                                                 |                           |        |             |        |              |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THỌ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/08/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027092007427

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Thôn Vạn Ty, Xã Thái Bảo, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Vạn Ty, Xã Thái Bảo, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh